

Bản án số: 112/2020/HS-ST

Ngày 15 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huynh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành;
2. Bà Đinh Thị Ngọc Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đăng là thư ký Tòa án Nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 789/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh V (tên gọi khác: B B); giới tính: nữ; sinh ngày 21 tháng 12 năm 1998 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: không có; chỗ ở hiện nay: phòng số X, nhà trọ số Y Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: không; cha: không rõ; mẹ: Ngô Thị L (sinh năm 1981); chồng: Nguyễn Văn N, sinh năm 1995; con: lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/6/2020 và có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Tô Thị Kim L; giới tính: nữ; sinh ngày 07 tháng 03 năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh, hộ khẩu thường trú: không có; chỗ ở hiện nay:

phòng số X, nhà trọ số Y Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: không; cha: Tô Đình P (sinh năm 1971); mẹ: Nguyễn Thị G (sinh năm 1972); chồng: Trương Phạm Thành V (sinh năm 1995); con: lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/6/2020 và có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- *Bị hại:* Ông Cam Minh T, sinh năm 1964; địa chỉ: X Dương Đình Nghệ, Phường 8, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Đình Long H, sinh năm 1988; địa chỉ: X Điện Biên Phủ, Phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Cao Thị Lê H; địa chỉ: Ấp X, xã Tóc Tiên, huyện Tân Thành, Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh V, Tô Thị Kim L và đối tượng tên M (chưa rõ lai lịch) quen biết nhau thông qua mối quan hệ ngoài xã hội. Do không có tiền tiêu xài nên V, L và M đã rủ nhau cùng trộm cắp tài sản của các du khách tại khu vực phố đi bộ Bùi Viện, P. Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; trong đó, V trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, L và M giữ vai trò cảnh giới, cản địa. Từ cuối tháng 12/2019 đến tháng 6/2020, cả nhóm đã thực hiện được nhiều vụ trộm cắp tài sản (không rõ số lần, thời gian, địa điểm cụ thể). Quá trình điều tra đã xác định được lần phạm tội vào ngày 4/6/2020 như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 4/6/2020, anh Cam Minh T và chị Cao Thị Lê H đang đi bộ trước nhà số X Bùi Viện, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1 thì bị V, L và M áp sát mời mua kẹo singum đánh lạc hướng. Lợi dụng lúc anh T sơ hở, V dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng trong túi xách mà anh T đang cầm trên tay phải (điện thoại di động và túi xách của chị H nhờ anh T cầm dùm) rồi bỏ vào túi nylon đeo bên tay trái, sau đó cùng L và M đi vào hẻm trên đường Bùi Viện, Quận 1 trốn thoát. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, cả ba mang điện thoại lấy trộm được đi bán cho Nguyễn Đình

Long H được 4.200.000đ, chia mỗi người được 1.400.000đ và tiêu xài cá nhân hết.

Qua truy xét, ngày 13/6/2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 1 đã bắt được V và L đưa về trụ sở làm rõ hành vi.

Theo bản kết luận giám định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTS ngày 12/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, 64GB trị giá là 6.833.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Thị Thanh V và Tô Thị Kim L thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của V và L phù hợp với nhau và phù hợp với hình ảnh camera, lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với đối tượng M, qua điều tra và lời khai của V và L chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm và đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đình Long H khai nhận khi mua không biết điện thoại trên là do V trộm cắp mà có như lời của V. Cơ quan điều tra đã cho tiến hành đối chất giữa H và V nhưng H vẫn không thừa nhận biết điện thoại trên là do V trộm cắp mà có. Ngoài lời khai của Nguyễn Thị Thanh V không có tài liệu chứng cứ nào khác nên chưa đủ cơ sở xử lý đối với Nguyễn Đình Long H về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với các vụ trộm cắp khác do V, L và M thực hiện. Cơ quan điều tra đã thông báo tìm người bị hại và đang tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, 64GB (chưa thu hồi được);
- 01 USB hiệu Kingston ghi nhận hình ảnh vụ việc (lưu trong hồ sơ vụ án);
- Thu giữ của Nguyễn Thị Thanh V: 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imei: 352210020357587 (đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của V);
- Thu giữ của Tô Thị Kim L: 01 điện thoại di động hiệu Huawei bị nứt vỡ kính mặt sau, số Imei: 869872030905246 (đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của L).

Hiện tất cả vật chứng đã được nhập kho Công an Quận 1.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Cam Minh T yêu cầu bồi thường số tiền 6.833.000 đồng theo kết quả định giá trị giá điện thoại di động bị thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKSQ1 ngày 18 tháng 08 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh V, Tô Thị Kim L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh V và bị cáo Tô Thị Kim L mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Về vật chứng: xử lý theo quy định của pháp luật;

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại.

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; thống nhất với nội dung cáo trạng; không tranh luận với nội dung luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1; đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu; lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: hình ảnh ghi

nhận từ camera, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản, nên có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 4/6/2020, tại trước nhà số X Bùi Viện, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, Nguyễn Thị Thanh V và Tô Thị Kim L đã thực hiện hành vi dàn cảnh, lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng 64GB, trị giá 6.833.000 đồng của anh Cam Minh T. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, trong đó L là người giúp sức tích cực, gây cản trở, làm bị hại mất cảnh giác để V trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa bàn tập trung nhiều cơ sở dịch vụ phục vụ khách du lịch. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội khi đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5] Đối với đối tượng M, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm và đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Đối với Nguyễn Đình Long H, cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Hưng và Nguyễn Thị Thanh V nhưng H không thừa nhận biết điện thoại V bán cho H là do V trộm cắp mà có; ngoài lời khai của V không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên việc không xử lý đối với H về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có cơ sở.

[7] Đối với các vụ trộm cắp khác do V, L và M thực hiện, Cơ quan điều tra đã thông báo tìm người bị hại và đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do các bị cáo đã đồng ý nên cần buộc các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Cam Minh T 6.833.000 đồng là trị giá tài sản bị chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản.

[9] Về vật chứng vụ án:

[10] 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imei: 352210020357587 là tài sản riêng của Nguyễn Thị Thanh V; 01 điện thoại di động hiệu Huawei bị nứt vỡ kính mặt sau, số Imei: 869872030905246, là tài sản riêng của Tô Thị Kim L; các tài sản này đều không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

[11] Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu về hành vi phạm tội của các bị cáo.

[12] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh V 09 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 6 năm 2020.

Tuyên bố bị cáo Tô Thị Kim L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Tô Thị Kim L 09 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 6 năm 2020.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh V 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imei: 352210020357587

+ Trả lại cho bị cáo Tô Thị Kim L 01 điện thoại di động hiệu Huawei bị nứt vỡ kính mặt sau, số Imei: 869872030905246

(Phiếu nhập kho vật chứng 74-20/PNK ngày 22/6/2020)

Nhưng tiếp tục tạm giữ số tài sản trên để đảm bảo việc thi hành án.

- Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu về hành vi phạm tội của các bị cáo

- Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Thanh V, Tô Thị Kim L phải liên đới bồi thường cho anh Cam Minh T số tiền 6.833.000 đồng.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu bị cáo thi hành khoản tiền nói trên cho đến khi thi hành xong, các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và liên đới chịu 341.650 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Các bị cáo Nguyễn Thị Thanh V, Tô Thị Kim L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

